

UBND TỈNH QUẢNG NGÃI
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc

Số: /SNNPTNT-TL
V/v báo cáo tổng kết, đánh giá
05 năm thực hiện Thông tư số
05/2019/TT-BNNPTNT của Bộ
Nông nghiệp và Phát triển
nông thôn

Quảng Ngãi, ngày tháng 4 năm 2024

Kính gửi:

- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi
Quảng Ngãi.

Thực hiện yêu cầu của Cục Thủy lợi tại Công văn số 519/TL-BVCT ngày 17/4/2024 về việc tổng kết, đánh giá 05 năm thực hiện Thông tư 05/2019/TT-BNNPTNT (có bản chụp kèm theo);

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị UBND các huyện, thị xã, thành phố, Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Quảng Ngãi báo cáo tổng kết, đánh giá 05 năm thực hiện Thông tư số 05/2019/TT-BNNPTNT của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định chế độ, quy trình bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi theo nội dung đề cương kèm theo văn bản này; gửi báo cáo về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (thông qua Chi cục Thủy lợi) **trước ngày 08/5/2024** để tổng hợp, tham mưu báo cáo Cục Thủy lợi theo đúng thời gian quy định.

Đề nghị các địa phương, đơn vị quan tâm thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- GD, PGD Sở (Đ/c Hùng);
- Lưu: VT, CCTL_(Thai21).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Võ Quốc Hùng

ĐỀ CƯƠNG
BÁO CÁO TỔNG KẾT, ĐÁNH GIÁ 05 NĂM THỰC HIỆN
THÔNG TƯ 05/2019/TT-BNNPTNT

(Từ 01/7/2019 đến nay)

*(Kèm theo Công văn số /SNNPTNT-TL ngày tháng năm 2024 của Sở
 Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)*

1. Công tác chỉ đạo, điều hành, triển khai thực hiện Thông tư số 05/2019/TT-BNNPTNT

- a) Các văn bản hướng dẫn, đôn đốc triển khai thực hiện.
- b) Công tác tuyên truyền, phổ biến.
- c) Công tác đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ.

2. Kết quả đạt được trong triển khai thực hiện Thông tư số 05/2019/TT-BNNPTNT

- a) Kết quả ban hành Quy trình bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi
 - Số lượng công trình đã ban hành Quy trình bảo trì, số lượng công trình cần phải lập Quy trình bảo trì *(theo quy định tại Điều 6 Thông tư số 05/2019/TT-BNNPTNT)*;
 - Đối với các công trình chưa có Quy trình bảo trì: Nêu lý do chưa ban hành.
- b) Kết quả thực hiện bảo trì theo Thông tư số 05/2019/TT-BNNPTNT:
 - Hạng mục công trình bảo trì, kinh phí thực hiện,... *(theo Phụ lục đính kèm Công văn này)*.
 - Định mức chi phí bảo trì hàng năm tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi.

3. Đánh giá về những kết quả đạt được, tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

- a) Đánh giá thuận lợi, khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện Thông tư, cụ thể về:
 - Phạm vi, đối tượng áp dụng;
 - Quy mô, điều kiện áp dụng;
 - Các trường hợp phải lập quy trình bảo trì, nội dung chính của quy trình bảo trì đối với loại, cấp công trình;
 - Việc kiểm tra, quan trắc, kiểm định chất lượng, bảo dưỡng, sửa chữa thường xuyên, đột xuất tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi;
 - Thẩm quyền phê duyệt nhiệm vụ bảo trì;
 - Định mức chi phí bảo trì;
 - Nguồn vốn:...
 - Cơ chế hỗ trợ:...
- b) Khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện: Quy định tại các văn bản chưa phù hợp, còn chồng chéo có sự khác nhau (nêu cụ thể điều khoản của văn bản), sự phối hợp giữa các cơ quan liên quan...

- b) Khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện: Quy định tại các văn bản chưa phù hợp, còn chồng chéo có sự khác nhau (nêu cụ thể điều khoản của văn bản), sự phối hợp giữa các cơ quan liên quan...

4. Đề xuất, kiến nghị sửa đổi, bổ sung Thông tư

- a) Đề xuất giải pháp hoặc kiến nghị sửa đổi, bổ sung cụ thể từng điều, khoản, điểm của Thông tư (nếu có).
- b) Đề xuất kiến nghị: sửa đổi, bổ sung Thông tư cho phù hợp (nếu cần)./.